TAND HUYỆN VĂN LÃNG **TỈNH LẠNG SƠN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 59/2017/HSST
Ngày: 25/9/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN LÃNG, TỈNH LẠNG SƠN
Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nông Thị Hà.
Các Hội thẩm nhân dân:
Bà Nguyễn Thị Hợp.
Ông Hoàng Đình Tuyến.
Thư ký phiên toà: Bà Lê Hồng Phương - Thư ký Toà án nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn.
Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng tham gia phiên toà: Ông Hoàng Ngọc Tư - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn. Xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 56/2017/HSST ngày 12/9/2017. Đối với bị cáo:

Triệu Văn D, sinh ngày 14/4/1994. Tại tỉnh L. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi ở: Thôn N, xã T, huyện V, tỉnh L; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hoá: 9/12; Dân tộc: Nùng; số CMND: …; con ông Triệu Văn P và bà Phùng Thị V; anh chị em ruột: Có 04 người, bị cáo là út; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không có. Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/6/2017 tại Nhà tạm giữ Công an huyện Văn Lãng. Có mặt tại phiên tòa.

NHẬN THẤY

Bị cáo Triệu Văn D, bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 12 giờ 15 phút ngày 16/6/2017, Tổ công tác Đồn biên phòng Nà Hình tiến hành kiểm tra hành chính tại quán nước nhà anh Đinh Văn T ở thôn B, xã T, huyện V, tỉnh L phát hiện bắt quả tang Triệu Văn D đang có hành vi vận chuyển trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ: 01 (một) gói nilon màu trắng bên trong có tổng số 05 gói nhỏ (trong đó 03 (ba) gói giấy màu trắng; 01 (một) gói nilon màu trắng tất cả đều đựng chất tinh thể màu trắng dạng cục cứng nghi là ma túy đá; 01 (một) gói giấy màu tím than đựng chất bột màu trắng dạng cục nghi là chất ma túy Hêrôin) và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Mastel.

Tại bản kết luận giám định số 249/KL-PC54 ngày 17/6/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận:

- Chất tinh thể màu trắng có trong 03 (ba) gói giấy màu trắng gửi giám định đều là chất ma túy Methamphetamine có tổng trọng lượng là 7,366 gam (đã trừ bì).

- Chất tinh thể màu trắng có trong 01 (một) túi nilon màu trắng gửi giám định là chất ma túy Methamphetamine có trọng lượng là 4,083 gam (đã trừ bì).

- Chất bột màu trắng có trong 01 (một) gói giấy màu tím gửi giám định là chất ma túy Hêrôin có trọng lượng là 0,555 gam (đã trừ bì).

Tại bản cáo trạng số 57/CT-VKS ngày 12/9/2017 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn. Đã truy tố bị cáo Triệu Văn D ra trước Tòa án nhân dân huyện Văn Lãng để xét xử về tội *"Vận chuyển trái phép chất ma túy"* theo quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Triệu Văn D khai nhận: Bị cáo nghiện ma túy từ năm 2016, vào ngày 13/6/2016 bị cáo từ nhà ở thôn N, xã T, huyện V đi ra thị trấn N chơi, tại thị trấn N bị cáo có quen với một người đàn ông khoảng 47 tuổi (bị cáo không biết tên, địa chỉ), người này xin số điện thoại của bị cáo, bị cáo đồng ý và cho số điện thoại. Khoảng 10 giờ ngày 16/6/2017, bị cáo đang ở nhà thì người đàn ông trên gọi điện cho bị cáo, trao đổi qua điện thoại người đó hẹn gặp bị cáo tại thôn N, xã T, huyện V, bị cáo đồng ý. Khoảng 15 phút sau người đàn ông này điều khiển xe mô tô đến đón bị cáo và chở bị cáo đi xuống ngã tư trục đường rẽ xuống xóm C, thôn B, xã T, huyện V, tại đây người đàn ông này lấy trong túi quần 01 (một) gói nilon màu trắng và đặt vấn đề thuê bị cáo vận chuyển gói ma túy này vào trong chợ N, xã T, huyện V sẽ có người liên lạc để lấy gói ma túy, trả công vận chuyển là một gói ma túy, bị cáo đồng ý, sau khi nhận gói ma túy bị cáo mở ra xem thấy bên trong có 03 (ba) gói giấy màu trắng; 01 (một) túi nilon màu trắng tất cả đều đựng các hạt tinh thể màu trắng, người đó nói đấy là ma túy đá và 01 (một) gói giấy màu tím than bên trong đựng chất bột màu trắng dạng cục là ma túy Hêrôin đây là gói ma túy trả công vận chuyển cho bị cáo. Sau khi kiểm tra bị cáo cất giấu gói ma túy vào trong người, đi bộ vào quán ở ngã tư đường xuống thôn B, xã T, huyện V uống nước. Khoảng 12 giờ 15 phút cùng ngày có Tổ công tác Đồn Biên phòng Na Hình đã đến kiểm tra, bị cáo đã tự lấy gói ma túy cất giấu trong người ra giao nộp, Tổ công tác đã đưa bị cáo về Đồn Biên phòng Na Hình lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Tại phiên toà hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng giữ nguyên quan điểm đã truy tố đối với bị cáo. Đồng thời, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Triệu Văn D phạm tội *"Vận chuyển trái phép chất ma túy"*. Áp dụng khoản 1 Điều 194, Điều 33, điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Triệu Văn D mức án từ 03 năm đến 04 năm tù giam.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo vì bị cáo là người nghiện ma túy, bản thân không có tài sản gì.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 41 Bộ luật Hình sự, Điều 76 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Tịch thu, tiêu hủy số ma túy đựng trong 01 (một) phong bì thư niêm phong màu trắng, mặt trước có in dòng chữ "ĐỒN BIÊN PHÒNG NA HÌNH".

Tịch thu hóa giá sung quỹ Nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Masstel, bên trong nắp 01 (một) sim Viettel, 01 (một) thẻ nhớ của bị cáo Triệu Văn D.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Về đối tượng thuê bị cáo Triệu Văn D vận chuyển ma túy. Cơ quan điều tra Công an huyện Văn Lãng đã điều tra, tiến hành xác minh theo lời khai mà bị cáo D mô tả, đặc điểm nhận dạng, xác định số điện thoại, nhưng bị cáo D không xác định được tên, địa chỉ cũng như số điện thoại của người này, nên không xác minh làm rõ được. Đề nghị không đề cập xem xét giải quyết.

Lời nói sau cùng của bị cáo tại phiên tòa: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác tại phiên tòa.

XÉT THẤY

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Triệu Văn D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản phạm tội quả tang, lời khai người làm chứng, số tang vật thu giữ được cùng các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án và phù hợp với Bản kết luận giám định số 249/KL-PC54 ngày 17/6/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Lạng Sơn. Vì vậy, cáo trạng số 57/CT-VKS ngày 12/9/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng đã truy tố bị cáo về tội *"Vận chuyển trái phép chất ma túy"*. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng luật định.

Hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là rất nghiêm trọng đã xâm phạm trực tiếp đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây nguy hại đến trật tự, an ninh xã hội. Ma tuý là các hỗn hợp chất hoá học, có nguồn gốc tự nhiên hoặc tổng hợp nhân tạo, gây kích thích hoặc ức chế thần kinh. Khi ma tuý xâm nhập vào cơ thể, có tác dụng làm thay đổi tâm trạng, ý thức và trí tuệ, khiến con người bị lệ thuộc vào nó. Ma tuý không chỉ huỷ hoại sức khoẻ mà còn làm suy thoái nòi giống, tàn phá phẩm giá và nhân cách của con người. Hành vi của bị cáo gây hoang mang cho gia đình và xã hội; gây mất trật tự khu vực dân cư, ảnh hưởng đến tình hình trật tự an ninh trong khu vực vực, mặc dù bị cáo biết hành vi mua bán, vận chuyển trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng muốn có ma túy sử dụng cho bản thân bị cáo đã bất chấp pháp luật cố tình thực hiện. Do đó, cần xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật.

Để có mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo cần xem xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo cụ thể:

Về nhân thân: Bị cáo Triệu Văn D có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên toà hôm nay bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, cần cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết tăng nặng: Không có.

Hội đồng xét xử sau khi cân nhắc xem xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ thì xét thấy cần cách ly bị cáo Triệu Văn D ra khỏi đời sống xã hội trong một thời gian nhất định, tuy nhiên cũng cần xem xét đến tình tiết giảm nhẹ để giảm nhẹ phần nào hình phạt cho bị cáo để từ đó bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà yên tâm cải tạo trở thành người có ích cho xã hội.

Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại tại khoản 5 Điều 194 Bộ luật Hình sự quy định "Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản…", do đó bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền.Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo hiện là người nghiện ma túy, không có tài sản gì. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

Về đối tượng thuê bị cáo Triệu Văn D vận chuyển ma túy. Cơ quan điều tra Công an huyện Văn Lãng đã điều tra, tiến hành xác minh theo lời khai mà bị cáo D mô tả, đặc điểm nhận dạng, xác định số điện thoại, nhưng bị cáo không xác định được tên, địa chỉ cũng như số điện thoại của người này, nên không xác minh làm rõ được. Hội đồng xét xử không đề cập xem xét.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 41 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 76 Bộ luật Tố tụng Hình sự, Hội đồng xét xử thấy:

Đối với 01 (một) phong bì thư niêm phong màu trắng, mặt trước có in dòng chữ "ĐỒN BIÊN PHÒNG NA HÌNH" (đựng chất ma túy đã qua giám định) là vật Nhà nước cấm lưu hành. Tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Masstel có số imei 1: 301014080376293, imei 2: 3010114080376301, bên trong nắp 01 sim Viettel, 01 thẻ nhớ thu giữ của bị cáo Triệu Văn D. Đây công cụ , phương tiện bị cáo dùng vào việc phạm tội. Tịch thu hóa giá sung quỹ Nhà nước.

Tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện kiểm sát đề nghị mức án là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, đề nghị về xử lý tang vật, án phí là phù hợp với các quy định của pháp luật, nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. **Tuyên bố** bị cáo Triệu Văn D phạm tội: *"Vận chuyển trái phép chất ma túy"*.

2. Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 194, Điều 33, điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự

Xử phạt bị cáo Triệu Văn D 03 (ba) năm tù giam, thời hạn tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 16 tháng 6 năm 2017.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 41 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 76 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì thư niêm phong màu trắng, mặt trước có in dòng chữ " ĐỒN BIÊN PHÒNG NA HÌNH".

Tịch thu hóa giá sung quỹ Nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Masstel có số imei 1: 301014080376293, imei 2: 3010114080376301, bên trong nắp 01 sim Viettel, 01 thẻ nhớ của bị cáo Triệu Văn D.

(Các vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại kho vật chứng theo biên bản giao nhận ngày 15/9/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Văn Lãng).

4. Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố Tụng Hình sự; Điều 3, Điều 6, Điều 9, Điều 21, Điều 22, Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Triệu Văn D phải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (hai trăm ngàn) đồng sung quỹ Nhà nước.

Bị cáo có mặt, báo cho biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự".

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lạng Sơn (1b);
- VKSND huyện Văn Lãng (1b);
- Công an huyện Văn Lãng (2b);
- Chi cục THADS huyện Văn Lãng (1b);
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn (1b);
- Bị cáo (1b);
- Bộ phận thi hành án hình sự (2b);
- Lưu (văn phòng; hồ sơ vụ án) (3b).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Nông Thị Hà